

**GIẤY XÁC NHẬN**  
**NỘI DUNG QUẢNG CÁO THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

***Chi cục Trồng trọt & Bảo vệ thực vật Lâm Đồng xác nhận:***

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo: Công ty TNHH Đầu tư và quảng cáo Bảo Minh.

Địa chỉ: số 167 tổ 25 Phố Định Công, phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội.

Số điện thoại: 0822051802 Fax:

***Có nội dung quảng cáo các loại thuốc bảo vệ thực vật dưới đây phù hợp với quy định hiện hành.***

1. Nội dung quảng cáo:

Treo bảng quảng cáo đối với 05 loại thuốc bảo vệ thực vật nằm trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam, ban hành kèm theo Thông tư số 19/2022/TT-BNNPTNT ngày 02/12/2022 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam (*Phụ lục kèm theo*).

2. Đề nghị Công ty TNHH Đầu tư và Quảng cáo Bảo Minh:

+ Trước khi quảng cáo, Công ty làm việc với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng để thực hiện theo đúng quy định.

+ Quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật đúng nội dung đã được xác nhận./.

***Nơi nhận:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lâm Đồng;
- Công ty TNHH Đầu tư và Quảng cáo Bảo Minh;
- Lưu: VT, TTPC, BVTV.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Trần Quang Duy**

**Phụ lục. Các loại thuốc BVTV quảng cáo**

(Ban hành kèm theo Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật số

...664.../2023/XNQC-TTBVTV ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt & BVTV Lâm Đồng

<b>STT</b>	<b>Hoạt chất</b>	<b>Tên thương phẩm</b>	<b>Đối tượng phòng trừ/ Cây trồng</b>	<b>Giấy chứng nhận đăng ký</b>
1	<i>Azoxystrobin 200g/l + Difenoconazole 125g/l</i>	Amistar Top® 325SC	Khô vằn, lem lép hạt, đạo ôn/ lúa; chết cây con/ lạc, phấn trắng/ hoa hồng, phấn trắng, vàng lá/cao su; khô nứt vỏ/cao su; đóm lá lớn, gỉ sắt/ngô; thán thư/cà phê, hồ tiêu; khô vằn/ ngô, rỉ sắt/ cà phê	Số 205/CNĐKT-BVTV (giá trị từ 20/5/2022 đến ngày 20/5/2027)
2	<i>Chlorothalonil 400g/l + Mandipropamid (min 93%) 40g/l</i>	Revus Opti® 440SC	Sương mai/ cà chua, mốc sương/ dưa chuột, nứt dây/ dưa hấu, thán thư/ xoài, đóm vòng, mốc sương/khoa i tây, thán thư, thối rễ/hồ tiêu	Số 153/CNĐKT-BVTV (giá trị từ 21/02/2020 đến ngày 21/02/2025)
3	<i>Hexaconazole (min 85%)</i>	Anvil® 5SC	Khô vằn, lem lép hạt/ lúa; rỉ sắt, nấm hồng, đóm vòng/ cà phê; đóm lá/ lạc; khô vằn/ ngô; phấn trắng, đóm đen, rỉ sắt/ hoa hồng; lở cổ rễ/ thuốc lá; phấn trắng, vàng lá, nấm hồng/cao su, ghẻ sẹo/cam; đóm nâu/ thanh long	Số 141/CNĐKT-BVTV (giá trị từ 19/6/2023 đến ngày 19/6/2028)
4	<i>Profenofos (min 87%)</i>	Selecron® 500 EC	Sâu xanh, sâu khoang, rệp, bọ trĩ, nhện đỏ/ bông vải; sâu cuốn lá, rầy xanh/ lúa; rệp sáp/ cà phê	Số 155/CNĐKT-BVTV (giá trị từ 14/4/2021 đến ngày 14/4/2026)
5	<i>Lambda-cyhalothrin (min 81%)</i>	Karate® 2.5 EC	Sâu cuốn lá, bọ xít, bọ trĩ, sâu phao, rầy nâu/ lúa; bọ xít muỗi/ điều; sâu cuốn lá, sâu ăn lá/ lạc; sâu ăn lá/ đậu tương	Số 155/CNĐKT-BVTV (giá trị từ 12/4/2023 đến ngày 12/4/2028)